

Số: 294/BVYDCT

Tuyên Quang, ngày 07 tháng 05 năm 2024

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Tuyên Quang

Tên cơ sở: Bệnh viện Y dược cổ truyền Tuyên Quang

Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số 71/SYT-GPHĐ, do Sở Y tế Tuyên Quang cấp ngày 31 tháng 12 năm 2020;

Địa chỉ: Số 38, Đường Tuệ Tĩnh, Phường Tân Hà, Thành phố Tuyên Quang;

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Bác sỹ CKII Ngô Văn Hoàn, Giám đốc

Điện thoại liên hệ: 0965.521.010

Email: bv.yduoccotruyen.tq@gmail.com

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

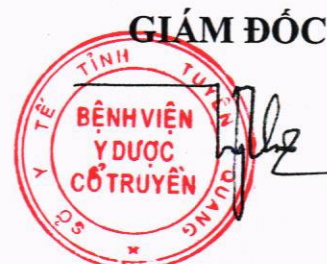
1. Đối tượng hướng dẫn thực hành: Phụ lục 01 chi tiết kèm theo
2. Danh sách người hướng dẫn thực hành: Phụ lục 02 chi tiết kèm theo.
3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác (nếu có): Hồi sức cấp cứu (kèm theo hợp đồng hợp tác thực hành).
4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: Phụ lục 02 chi tiết kèm theo.
5. Chi phí hướng dẫn thực hành: 1.000.000 đồng/ tháng (Một triệu đồng chẵn/ tháng).

Bệnh viện Y dược cổ truyền Tuyên Quang cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Kính đề nghị Sở Y tế Tuyên Quang xem xét, đăng tải thông tin theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KHTH_(Hà).



Ngô Văn Hoàn

PHỤ LỤC 01

ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH VÀ NỘI DUNG THỰC HÀNH

(Ban hành kèm theo Công văn số: 294/BVYDCT ngày 07/05/2024 của Bệnh viện Y dược cổ truyền Tuyên Quang)

STT	ĐỐI TƯỢNG THỰC HÀNH	NỘI DUNG VÀ THỜI GIAN THỰC HÀNH
1	Bác sỹ y học cổ truyền	- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu: 03 tháng - Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Y học cổ truyền: 09 tháng
2	Y sỹ y học cổ truyền	- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu: 03 tháng - Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Y học cổ truyền: 06 tháng
3	Điều Dưỡng	- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu: 01 tháng - Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh: 05 tháng
4	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu: 01 tháng - Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Phục hồi chức năng: 05 tháng

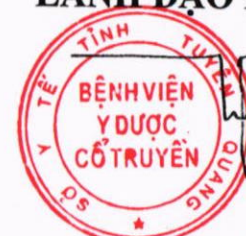
NGƯỜI LẬP BIỂU



Nguyễn Thị Thu Hà

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

GIÁM ĐỐC



Ngô Văn Hoàn

SỞ Y TẾ TỈNH TUYÊN QUANG
BỆNH VIỆN Y DƯỢC CỔ TRUYỀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 02

DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

(Ban hành kèm theo Công văn số: 294/BVYDCT ngày 07/05/2024 của Bệnh viện Y dược cổ truyền Tuyên Quang)

STT	Họ và tên	Học hàm học vị; Chuyên khoa/ nội trú	Ngành /chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề		Số năm kinh nghiệm KCB	Số lượng người học thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành
					Theo CCHN	Theo Quyết định bổ sung phạm vi		
I	Khoa Nội nhi							30
1	Ngô Văn Hoàn	Bác sĩ CKII	Y học cổ truyền; Nội khoa	000899/T Q-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa - Y học cổ truyền.	-Siêu âm; Kỹ thuật tiêm nội khớp; tiêm khoang ngoài màng cứng;Phẫu thuật trĩ và bệnh lý hậu môn trực tràng -Khám, chẩn đoán, chỉ định và thực hiện kỹ thuật Tán sỏi ngoài cơ thể định vị bằng siêu âm - Đo mật độ xương bằng phương pháp DEXA	31 năm	5
2	Bàn Thị Bích	Bác sỹ CKI	Y học cổ truyền; Nội khoa	0001148/ TQ-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền và nội khoa.	- Siêu âm tổng quát	21 năm	5
3	Lê Thị Kiều Trang	Bác sỹ CKI	Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	002490/T Q-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền;	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng.	9 năm	5
4	Mai Văn Trung	Bác sỹ CKI	Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	003031/T Q-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền;	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng.	7 năm	5

5	Châu Thị Hằng	Bác sỹ	Bác sỹ đa khoa, Phục hồi chức năng	002344/T Q-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng.	9 năm	5
6	Đỗ Thị Chung	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng	000923/T Q-CCHN	Điều dưỡng		11 năm	5
II Khoa Ngoại Phụ								25
1	Lê Trung Chính	Thạc sỹ YHCT	Y học cổ truyền	000156/T Q-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành Y học cổ truyền.		24 năm	5
2	Đặng Hữu Tĩnh	Bác sỹ CKI	Y học cổ truyền; Nội khoa	000917/T Q-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa - Y học cổ truyền.		27 năm	5
3	Đào Thị Hiền	Bác sỹ	Y học cổ truyền	003860/T Q-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền;	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng.	5 năm	5
4	Lưu Khánh Linh	Bác sỹ	Y học cổ truyền	003554/T Q-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền;		6 năm	5
5	Đinh Thị Tuyết Nhung	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng	000935/T Q-CCHN	Điều dưỡng		11 năm	5
III Khoa Phục hồi chức năng								55
1	Nguyễn Thị Thu Hà	Thạc sỹ YHCT	Y học cổ truyền; Nội khoa; Phục hồi chức năng	000919/T Q-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền;	- Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Vật lý trị liệu và Phục hồi chức năng.	30 năm	5
2	Triệu Văn Thắng	BSCKI	Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	002697/T Q-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền;	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng.	8 năm	5
3	Trịnh Thị Thu Trang	Bác sỹ CKI	Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	003077/T Q-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền;	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng	7 năm	5

4	Hoàng Thị Bích Ngọ		Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	002347/T Q-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền;	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng	9 năm	5
5	Hoàng Thị Thuyên	Cử nhân Phục hồi chức năng	Phục hồi chức năng	002523/T Q-CCHN	- Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng.		10 năm	5
6	Mai Phương	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng	000926/T Q-CCHN	Điều dưỡng		20 năm	5
7	Đinh Thị Hiền	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng	002537/T Q-CCHN	Điều dưỡng		9 năm	5
8	Lưu Thị Kim	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng	000930/T Q-CCHN	Điều dưỡng		6 năm	5
9	Bùi Thị Lan	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng	004469/T Q-CCHN	Điều dưỡng		5 năm	5
10	Trần Thị Nhung	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng	004438/T Q-CCHN	Điều dưỡng		6 năm	5
11	Hà Thị Thùy	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng	004468/T Q-CCHN	Điều dưỡng		6 năm	5
IV Khoa khám bệnh đa khoa								20
1	Đàm Thị Ngân	Bác sỹ CKI	Y học cổ truyền; Nội khoa; Phục hồi chức năng	000918/T Q-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền.	- Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Phục hồi chức năng.	17 năm	5
2	Triệu Thế Vinh	Bác sỹ CKI	Y học cổ truyền	000920/T Q-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền.		14 năm	5
3	Nguyễn Đức Hiền	Bác sỹ	Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	003532/T Q-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền;	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng	6 năm	5
4	Đỗ Thị Thanh Hào	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng	0002305/ TQ- CCHN	Điều dưỡng		6 năm	5

V	VI. Phòng Kế hoạch tổng hợp							5
1	Chu Văn Hai	Bác sỹ	Y học cổ truyền	002401/T Q-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền.	- Chuyên ngành chẩn đoán hình ảnh	9 năm	5
VI	Khoa Dược							5
1	Nguyễn Văn Thuật	Dược sỹ CKI	Dược sỹ	690/CCH N-D- SYT-TQ	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của nhà thuốc.		11 năm	5

NGƯỜI LẬP BIỂU



Nguyễn Thị Thu Hà

**LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
GIÁM ĐỐC**



Ngô Văn Hoàn

SỞ Y TẾ TUYÊN QUANG
BỆNH VIỆN Y DƯỢC CỔ TRUYỀN
Số: 161/HĐNT-BVYDCT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Tuyên Quang, ngày 08 tháng 3 năm 2024

HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC VỀ ĐÀO TẠO THỰC HÀNH

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 Quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 Quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05/10/2017 của Chính phủ quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe;

Căn cứ Thông tư số 37/2011/TT-BYT ngày 26/10/2011 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bệnh viện Y dược cổ truyền tuyến tỉnh;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 5000829893-001 ngày 12/11/2019 do Sở kế hoạch và đầu tư Tuyên Quang cấp của Bệnh viện đa khoa Phương Bắc – Chi nhánh Công ty cổ phần bệnh viện đa khoa An Sinh;

Hôm nay, ngày 08 tháng 3 năm 2024 tại Bệnh viện Y dược cổ truyền Tuyên Quang, chúng tôi gồm:

BÊN A: BỆNH VIỆN Y DƯỢC CỔ TRUYỀN TUYÊN QUANG

Đại diện: Ông Ngô Văn Hoàn

Chức vụ: Giám đốc

Điện thoại: 0207 3822 870; Fax: 0273826166

Địa chỉ: Số 38 - Đường Tuệ Tĩnh - Phường Tân Hà - Thành phố Tuyên Quang

Tài khoản: 126000068654 – Tại Ngân hàng TMCP - Công thương Việt Nam – Chi nhánh Tuyên Quang

BÊN B: BỆNH VIỆN ĐA KHOA PHƯƠNG BẮC - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA AN SINH

Đại diện: Ông Nguyễn Văn Cảnh

Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: Tổ 4, phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

Điện thoại: 02076 255 115; Fax:

Số tài khoản: 116002632626

Tại: Ngân hàng TMCP công thương Việt Nam – Chi nhánh Tuyên Quang

Đơn vị thụ hưởng: Công ty cổ phần bệnh viện đa khoa An Sinh
Thỏa thuận ký kết hợp đồng nguyên tắc về đào tạo thực hành với những nội dung cơ bản sau đây:

Điều 1: Nội dung Hợp đồng đào tạo thực hành

1. Đối tượng đào tạo thực hành: Học viên đang học thực hành lâm sàng tại Bệnh viện Y dược cổ truyền Tuyên Quang

2. Số lượng học sinh, học viên: tùy vào từng năm học viên đến đăng ký học thực hành.

Theo hợp đồng chi tiết mỗi năm có số lượng cụ thể của từng đối tượng đào tạo.

3. Cán bộ giảng dạy:

Giảng viên: là các cán bộ, giảng viên của bên B, được bên B cho phép và bên A đồng ý để hướng dẫn thực hành tại các khoa lâm sàng cho học viên, sinh viên của bên A. (Danh sách gửi kèm theo phụ lục của hợp đồng chi tiết mỗi năm).

4. Nội dung chuyên môn:

Do bên B xây dựng mục tiêu, kế hoạch, nội dung chương trình thực hành lâm sàng chi tiết và gửi đến bên A trước 01 tháng trước khi hai bên ký Hợp đồng chi tiết mỗi năm.

6. Địa điểm: Bệnh viện đa khoa Phương Bắc.

7. Chi phí đào tạo bao gồm quản lý đào tạo, vật tư tiêu hao điện nước, hướng dẫn thực hành, giảng dạy lâm sàng, lương giá học viên, sinh viên tại bệnh viện: cụ thể theo hợp đồng chi tiết mỗi năm.

8. Thời hạn của Hợp đồng đào tạo thực hành: 05 năm kể từ ngày ký

9. Bên B đáp ứng yêu cầu về nhân lực và cơ sở vật chất về đào tạo theo quy định của pháp luật

1. Tên cơ sở thực hành: Bệnh viện đa khoa Phương Bắc

Điều 2. Chi phí đào tạo, phương thức và thời hạn thanh toán chi phí thực hành (nếu có)

1. Phương thức thanh toán: Chuyển khoản

2. Thời hạn thanh toán: thực hiện theo hợp đồng chi tiết ký kết hàng năm.

3. Chi phí đào tạo: Căn cứ vào biên bản nghiệm thu đào tạo thực hành từng đợt

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của bên A

1. Bên A có quyền:

a) Được cử cán bộ, giảng viên của bên A đến bên B để hướng dẫn, quản lý học viên, sinh viên hoặc tham gia các hoạt động chuyên môn với thời gian phù hợp theo thỏa thuận trong hợp đồng.

b) Được cung cấp thông tin, kiểm tra về quá trình học tập của học viên, sinh viên tại bên B.

c) Chấm dứt hợp đồng hoặc các biện pháp xử lý khác nếu bên B vi phạm các thỏa thuận ghi trong hợp đồng.

2. Bên A có nghĩa vụ: 



- a) Cung cấp cho bên B thông tin của học viên, sinh viên; mục tiêu, kế hoạch, nội dung chương trình đào tạo học phần thực tập lâm sàng của từng đối tượng đào tạo.
- b) Chi trả phí đào tạo và các chi phí khác liên quan (nếu có) đầy đủ theo thỏa thuận trong hợp đồng với bên B.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của bên B

1. Bên B có quyền:

a) Bố trí, phân công người hướng dẫn, quản lý học viên, sinh viên theo đúng các nội dung và kế hoạch được bên B chuyển cho bên A và được ghi trong hợp đồng.

b) Chấm dứt hợp đồng hoặc các biện pháp xử lý khác nếu bên A vi phạm các thỏa thuận ghi trong hợp đồng.

2. Bên B có nghĩa vụ:

a) Bảo đảm các điều kiện thuận lợi để học viên, sinh viên được học tập theo đúng thỏa thuận ghi trong hợp đồng.

b) Bảo đảm hướng dẫn đúng nội dung chuyên môn thực hành lâm sàng, tiến độ đã được thống nhất trong kế hoạch đào tạo thực hành lâm sàng.

c) Bảo đảm quyền lợi học viên, sinh viên theo đúng quy định của pháp luật.

d) Tham gia chấm thi và xác nhận kết quả thi của học viên, sinh viên theo quy định, quản lý sinh viên trong thời gian học tập tại cơ sở của bên B.

e) Chịu trách nhiệm về quá trình học tập của học viên, sinh viên tại cơ sở.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và có giá trị trong thời hạn 05 năm.

2. Hàng năm hai bên sẽ ký Hợp đồng chi tiết về đào tạo thực hành trên cơ sở các điều khoản trong hợp đồng nguyên tắc.

3. Hai bên sẽ tổng kết và đánh giá kết quả thực hiện hợp đồng, rút kinh nghiệm theo hàng năm để xây dựng kế hoạch đào tạo cho năm tiếp theo.

4. Hai bên cam kết thực hiện đúng những điều khoản ghi trong hợp đồng, bên nào vi phạm bên đó phải chịu trách nhiệm trước pháp luật. trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu có vấn đề phát sinh thì hai bên cùng bàn bạc giải quyết. Mọi sự thay đổi chỉ có giá trị khi hai bên ký kết bằng văn bản. Nếu một trong hai muốn chấm dứt hợp đồng thì phải thông báo cho bên kia biết trước ba tháng.

5. Hợp đồng này làm thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A

GIÁM ĐỐC



Ngô Văn Hoàn

ĐẠI DIỆN BÊN B

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Cảnh